TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2020/HSST
Ngày: 20/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mông Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Như Hoa và ông Trần Viết Tỵ

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thái Bình - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Khuất Duy Xuân Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/HSST, ngày 16 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Xuân H, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1986 tại Phú Thọ

Nơi cư trú: Xóm M, xã L N, huyện T S, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí Q và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Hương T (đã ly hôn) và 01 con gái tên là Nguyễn Thúy N sinh năm 2006;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 (Ngày 14/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện T S Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 03/2017/QĐ-Ta, chấp hành xong ngày 18/8/2019;

Nhân thân:

Ngày 24/11/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 176/HSST.

Ngày 27/8/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 05 năm tù tội "Cướp giật tài sản", bị cáo kháng cáo ngày 30/8/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 24/2012/HSPT-QĐ ngày 22/11/2012.

Bị cáo bị giam giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2019 đến nay, có mặt tại phiên toà.

Những người bị hại:

1. Chị Hoàng Thị H, trú tại: Tổ 13, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/10/2019, Nguyễn Xuân H đi bộ trên đường C C L, phường ĐT, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đến khu vực Tổ 13, phường Đ T, Huy quan sát thấy trên vỉa hè trước cửa nhà chị Hoàng Thị H có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 28H-300.02, chìa khóa xe vẫn đang cắm tại ổ khóa điện. Quan sát thấy không có người trông coi, để ý, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên, Huy lén lút đi đến gần vị trí dựng chiếc xe, ngồi lên xe, sau đó khởi động nổ máy và điều khiển xe đi thẳng về nhà tại xóm Mới, xã L N, huyện T S, tỉnh P T. Tại đây, H đã tháo biển kiểm soát của chiếc xe mô tô và cất giấu trên nóc nhà tắm của gia đình. Ngày 20/10/2019, Huy điều khiển chiếc xe mô tô nêu trên đến thành phố Hòa Bình để tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến khu vực bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Hòa Bình thuộc xóm 6, xã S N, thành phố Hòa Bình, H bị tổ công tác công an thành phố Hòa Bình kiểm tra. Quá trình kiểm tra H khai nhận chiếc xe mô tô là tài sản trộm cắp, tổ công tác đã đưa Huy cùng vật chứng về trụ sở Công an xã S N để tiến hành làm việc theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐG ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Hòa Bình, kết luận:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen, số máy: JC42E1443092, số khung: 4312AY662625, biển kiểm soát 28H-300.02, tình trạng đã qua sử dụng. Giá trị tài sản là 9.600.000đ (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại cáo trạng số 04/CT-VKSĐB ngày 15/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bô luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp nay đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, quá trình điều tra, người bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra Công an thành phố Hòa Bình xử lý vật chứng trả lại tài sản mà bị cáo đã trộm cắp cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra và Điều tra viên Công an thành phố Hòa Bình của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Xuân H tại Cơ quan Điều tra không có mâu thuẫn, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và tang vật thu giữ của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/10/2019, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 28H-300.02, thuộc quyền sở hữu của Chị Hoàng Thị H, trú tại: Tổ 13, phường Đ T, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.600.000đ (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại mà nó còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương; Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn là cần thiết.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/11/2009 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 176/HSST; Ngày 27/8/2012 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 05 năm tù tội "Cướp giật tài sản", căn cứ Điều 70 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích nên không có tiền án; có 01 tiền sự: Ngày 14/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 03/2017/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 18/8/2019); cần nghiêm túc xử phạt bị cáo để răn đe, giáo dục.

[6]. Về quyết định hình phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức đầy đủ hành vi, tự ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; Khi áp dụng hình phạt cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại xác nhận đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có thiệt hại gì nên không yêu cầu bị cáo bồi thường,do vậy không đề cập đến trách nhiệm bồi thường của bị cáo trong vụ án.

[8] .Về vật chứng vụ án: Xác nhận việc cơ quan Điều tra thu giữ vật chứng để trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

1.Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội trộm cắp tài sản;

Xử phạt: Nguyễn Xuân H 12 (Mười hai) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2019 (là ngày bị cáo bị tạm giam, tạm giữ).

2.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Bị cáo, bị hại;*
- *VKSND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;*
- *TAND tỉnh Hòa Bình;*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;*
- *Cơ quan điều tra Công an TP. Hòa Bình;*
- *Cơ quan THAHS TP. Hòa Bình;*
- *Chi cục THADS TP. Hòa Bình;*
- *Lưu HS vụ án.*

Mông Thị Dung

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hòa Bình;
- Cơ quan THAHS TP. Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP. Hòa Bình;
- Lưu HS vụ án.

Mông Thị Dung